

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan; Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 09/2019/TT-BTC ngày 15/02/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các phụ lục của Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Chi cục Kiểm định hải quan 4 tại Thông báo số 603/TB-KĐ4 ngày 21/4/2020 thay thế Thông báo số 471/TB-KĐ4 ngày 24/3/2020 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế xuất nhập khẩu, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo: Polymer nguyên sinh (8418-1 HT-YST (C6) Fluoropolymer Emulsion Agent). (Mục 3 PLTK)

2. Đơn vị xuất khẩu/ nhập khẩu: Công ty Hualon Corporation Việt Nam
Địa chỉ: KCN Nhơn Trạch, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.
MST: 3600249019.

3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10307200272/A12 ngày 25/12/2019 đăng ký tại Chi cục Hải quan Nhơn Trạch – Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai

4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Hỗn hợp của 2 copolyme có thành phần gồm 31,4% copolyme ethylen-tetrafluoroethylen (ETFE) và 68,6% copolyme ethylene-vinyl acetate (EVA), trong đó hàm lượng comonome ethylene trội hơn tính theo trọng lượng khô, dạng lỏng.

5. Kết quả phân loại:

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Hỗn hợp của 2 copolyme có thành phần gồm 31,4% copolyme ethylen-tetrafluoroethylen (ETFE) và 68,6% copolyme ethylene-vinyl acetate (EVA), trong đó hàm lượng comonome ethylene trội hơn tính theo trọng lượng khô, dạng lỏng

thuộc nhóm **39.01** “*Các polyme từ etylen, dạng nguyên sinh.*”, mã số **3901.30.00** “- *Các copolyme etylen-vinyl axetat*” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam./.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận: *thanh*

- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố (để thực hiện);
- Chi cục Hải quan Nhơn Trạch – Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai;
- Cục Kiểm định Hải quan và các Chi cục trực thuộc;
- Công ty Hualon Corporation Việt Nam (KCN Nhơn Trạch, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai);
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK, PL-Hồng (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Lưu Mạnh Tường